

Số: 21 /NQ-HĐND

Bình Phước, ngày 16 tháng 12 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Xét Báo cáo số 288/BC-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 270/BC-HĐND ngày 27 tháng 11 năm 2019 của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong đó, nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu như sau:

**1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019**

Năm 2019, trong bối cảnh có nhiều khó khăn, song với phương châm “*Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả*”, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, cùng với sự vào cuộc mạnh mẽ, chung sức, đồng lòng của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 của tỉnh đạt được kỳ vọng của năm bứt phá, tốc độ tăng trưởng kinh tế khá cao (8,48%), góp phần quan trọng vào thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; 24 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu của nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản hoàn thành toàn diện và vượt mức kế hoạch, trong đó có 07 chỉ tiêu vượt, 16 chỉ tiêu đạt và chỉ tiêu số doanh nghiệp thành lập mới đạt 92% kế hoạch. Quy mô kinh tế mở rộng, thu ngân sách có nhiều chuyển biến tích cực và xuất khẩu tăng khá. Cơ cấu lại nền kinh tế từng bước đi vào thực chất, đúng hướng, các ngành lĩnh vực chủ yếu phát triển ổn định và tích cực. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, số lượng doanh nghiệp thành lập mới duy trì ở mức tăng khá, số dự án đầu tư nước ngoài tăng cao. Huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển, đặc biệt là đầu tư của khu vực tư nhân ngày càng tăng cao; cơ cấu đầu tư tiếp tục chuyển dịch

tích cực. Khoa học, công nghệ được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực, nhất là lĩnh vực nông nghiệp. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm, đời sống nhân dân tiếp tục được cải thiện. Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là nâng cao ý thức xã hội về bảo vệ môi trường. Cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo được triển khai quyết liệt. Quốc phòng, an ninh được tăng cường; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế được đẩy mạnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2019 vẫn còn những khó khăn, tồn tại và hạn chế như: tình hình mưa lũ và lốc xoáy đã gây thiệt hại cho một bộ phận dân cư; dịch tả lợn Châu Phi lan rộng trên địa bàn tỉnh; giá các mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh tiếp tục giảm sâu, đặc biệt là giá mù cao su và giá hạt tiêu khô; giá trị gia tăng công nghiệp chế biến, chế tạo và năng lực cạnh tranh sản phẩm công nghiệp chế biến của tỉnh còn thấp; hạ tầng thương mại còn hạn chế. Các dự án sử dụng nguồn thu sử dụng đất chưa có vốn để giải ngân, nguồn thu sử dụng đất từ các dự án đấu giá quyền sử dụng đất chưa đấu giá được; số lượng doanh nghiệp thành lập mới tăng 18% so với năm 2018 nhưng chỉ đạt 92% kế hoạch năm, số lượng doanh nghiệp tạm dừng và giải thể còn nhiều. Công tác giảm nghèo chưa bền vững, nguy cơ tái nghèo cao; dịch sốt xuất huyết ngày càng diễn biến phức tạp; việc giải quyết một số chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số như cấp đất sản xuất, chính sách giảm nghèo bền vững còn gặp nhiều khó khăn.

## **2. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu năm 2020**

### **a) Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch và bình đẳng. Tăng cường xúc tiến đầu tư để đón làn sóng đầu tư mới vào địa bàn tỉnh; hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác công nghệ, mô hình kinh doanh mới; tạo thuận lợi tối đa và khuyến khích các doanh nghiệp lớn đầu tư, hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp trong hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển thị trường. Thực hiện tốt các chính sách phát triển giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và phúc lợi xã hội gắn với thực hiện dân chủ, công bằng xã hội. Tăng cường quản lý tài nguyên bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, tinh giản biên chế gắn với cải cách công vụ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Giữ vững ổn định tuyến biên giới, đảm bảo trật tự và an toàn xã hội. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

### **b) Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch năm 2020**

#### **\* Chỉ tiêu kinh tế**

1. Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 8% so với năm 2019 (theo giá 2010).

2. Cơ cấu kinh tế: tỷ trọng nông lâm thủy sản chiếm 20,8%, công nghiệp xây dựng 40,7%, dịch vụ chiếm 38,5%.

3. GRDP bình quân đầu người: 67 triệu đồng, tăng 8% so với năm 2019.

4. Kim ngạch xuất khẩu: 2.560 triệu USD, tăng 8% so với năm 2019.
5. Kim ngạch nhập khẩu: 1.500 triệu USD, tăng 3,4% so với năm 2019.
6. Thu ngân sách: 10.000 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2019.
7. Chi ngân sách 12.808 tỷ đồng, tăng 11,5% so với năm 2019.
8. Thu hút đầu tư  
Thu hút đầu tư trong nước: 10.000 tỷ đồng, tăng 5,3% so với năm 2019.  
Thu hút đầu tư nước ngoài: 400 triệu USD, tăng 14,3% so với năm 2019.
9. Số doanh nghiệp thành lập mới: 1.200 doanh nghiệp, tăng 9% so với năm 2019.

10. Số hợp tác xã thành lập mới: 32 hợp tác xã.

**\* Chỉ tiêu xã hội, môi trường**

11. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều) giảm 0,5% so với năm 2019.

12. Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị <3,2%.

13. Lao động giải quyết việc làm mới 35.200 người.

14. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60%.

15. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 33,3%.

16. Số giường bệnh trên vạn dân đạt 29 giường.

17. Số Bác sỹ/vạn dân đạt 8,5 bác sỹ.

18. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng 12%.

19. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 90%.

20. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới trong năm: 12 xã.

21. Tỷ lệ dân số sử dụng điện đạt 99%.

22. Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%.

23. Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

24. Tỷ lệ che phủ rừng (chung) đạt 74,79%.

### **3. Nhiệm vụ và giải pháp**

#### **3.1 Về phát triển kinh tế**

- Triển khai xây dựng lập quy hoạch tỉnh Bình Phước gắn với đề án xây dựng tầm nhìn chiến lược tỉnh năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Đẩy mạnh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, ứng dụng rộng rãi những tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, nâng cao mức thu nhập trên một đơn vị diện tích. Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ. Phát triển chăn nuôi theo hướng tập trung, công nghiệp, đảm bảo an toàn dịch bệnh và vệ sinh thực phẩm, hình thành vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh;

- Tăng cường hợp tác đầu tư với các tỉnh bạn, các tập đoàn kinh tế lớn, nhất là tập đoàn Công nghiệp cao su để bổ sung quy hoạch các khu, cụm công nghiệp,



hợp tác quốc tế và đẩy mạnh công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư lĩnh vực công nghiệp. Đảm bảo cung ứng đủ điện, nước, viễn thông cho sản xuất. Tập trung thu hút đầu tư khu công nghiệp Becamex - Bình Phước, khu công nghiệp Minh Hưng - Sikico và các khu công nghiệp đã hoàn thành đầu tư hạ tầng. Rà soát điều chỉnh, mở rộng diện tích khu công nghiệp, khu nông nghiệp công nghệ cao, khu dân cư đô thị, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh 10.000 ha, phục vụ thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025;

- Triển khai xây dựng Chương trình phát triển thương mại dịch vụ, Chương trình phát triển du lịch theo hướng đẩy mạnh phát triển thị trường nội địa, xây dựng các chợ đầu mối nông sản tiến tới hình thành sàn giao dịch nông sản chủ lực của tỉnh. Tạo điều kiện phát triển mạnh và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao như: bảo hiểm, ngân hàng, tư vấn, viễn thông,... Tiếp tục đầu tư các khu du lịch trọng điểm của tỉnh như: khu du lịch sóc Bom Bo, Trảng cỏ Bù Lạch, khu du lịch tâm linh Bà Rá, trong đó chú trọng huy động vốn xã hội hóa;

- Tập trung thực hiện các biện pháp thu ngân sách và nuôi dưỡng nguồn thu; thực hiện tốt việc thu nợ đọng thuế, giảm mức nợ thuế dưới 5% trên tổng số thu ngân sách của tỉnh. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, thực hiện tiết kiệm chi thường xuyên, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh việc thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước và thoái vốn theo lộ trình được phê duyệt. Cùng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại trên địa bàn; thường xuyên đánh giá tài chính của ngân hàng để đảm bảo an toàn trong kinh doanh, tích cực xử lý những khoản nợ xấu, tăng trưởng tín dụng. Nâng cao hiệu quả vốn vay từ Ngân hàng chính sách xã hội cho các đối tượng theo quy định để góp phần thực hiện chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững;

- Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; ưu tiên đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông và phát triển đô thị. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp để huy động nguồn lực xã hội hóa của các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương. Khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư; xây dựng Chương trình đô thị hóa theo hướng xây dựng thành phố Đồng Xoài xứng tầm với trung tâm kinh tế, chính trị của tỉnh, các thị xã Bình Long, Phước Long và huyện Chơn Thành với vai trò là động lực kéo theo các vùng phụ cận phát triển, hình thành các khu dân cư đô thị gắn với các khu công nghiệp. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong định giá, đấu giá đất, thủ tục thực hiện dự án, tiến độ giải ngân vốn đầu tư công. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chất lượng các công trình;

- Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển. Tạo môi trường, chính sách thuận lợi, thông thoáng kích thích phát triển các thành phần kinh tế đi đôi với tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh khu vực doanh nghiệp tư nhân trong nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, bảo đảm cạnh tranh bình đẳng, minh bạch. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích tách ra sau quy hoạch 3 loại rừng giao về địa phương quản lý.

### **3.2. Về phát triển văn hóa – xã hội và chính sách dân tộc**

- Triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới, thí điểm xây dựng trường học thông minh và dạy song ngữ ba cấp học. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục và đào tạo, tập trung khắc phục những hạn chế, bất cập trong dạy và học, thi cử; tăng cường an ninh, an toàn trong trường, lớp học; chú trọng xây dựng văn hóa học đường, trang bị kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương;

- Tích cực triển khai các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác y tế, dân số. Đẩy mạnh triển khai Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án xây dựng và phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới; Quyết định số 1092/QĐ-TTg ngày 02 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình sức khỏe Việt Nam. Chủ động phòng chống dịch bệnh, tăng cường các hoạt động nâng cao sức khỏe, đẩy mạnh hoạt động cung ứng dịch vụ tầm soát, phát hiện sớm bệnh tật. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công tư trong y tế, tạo điều kiện để y tế tư nhân phát triển, tăng cường cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, hiệu quả chính sách ưu đãi người có công với cách mạng. Rà soát và giải quyết hiệu quả chính sách hỗ trợ người có công, bảo đảm công khai, minh bạch;

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo, nhất là chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo người dân tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản bị thiếu hụt, phù hợp với khả năng ngân sách nhà nước. Tổ chức thực hiện có hiệu quả đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021- 2030. Ưu tiên nguồn lực thực hiện chính sách đối với đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, bền vững. Tiếp tục thực hiện xóa 1.000 hộ nghèo dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, rà soát nắm tình hình bán điều non, vay tiền lãi suất cao, cầm cố đất, bán đất, lừa đảo vay vốn ngân hàng để chiếm đoạt quyền sử dụng đất trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và có biện pháp xử lý, ngăn chặn kịp thời;

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chính sách trợ giúp thường xuyên và đột xuất đối với các đối tượng yếu thế trong xã hội; quan tâm chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em,...;

- Tiếp tục triển khai chiến lược phát triển nhà ở xã hội, đẩy nhanh tiến độ các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, kiểm soát chặt chẽ việc quy hoạch và khai thác, sử dụng hiệu quả quỹ đất đô thị dành để phát triển nhà ở xã hội;

- Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể, văn hóa dân tộc. Nâng cao hiệu quả các thiết chế văn hóa; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, từng bước cải thiện, nâng cao giá trị đạo đức xã hội. Phát triển thể dục, thể thao



cho mọi người và thể thao thành tích cao, chuyên nghiệp; chú trọng phát triển thể dục thể thao ở cơ sở.

### **3.3. Về quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường**

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; đôn đốc việc kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác trái phép.

Xử lý nghiêm các cơ sở chăn nuôi gây ô nhiễm; kiểm soát chặt chẽ cơ sở tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường và các nguồn xả thải. Tập trung xử lý rác thải công nghiệp, rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả bền vững. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. Kiểm soát chặt chẽ môi trường tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp và khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư. Tăng cường công tác phối hợp, giám sát, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên, nhất là tài nguyên đất, tài nguyên nước, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

### **3.4. Về cải cách hành chính, thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí**

Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, phục vụ, kiến tạo, phát triển. Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dôi dư do sắp xếp tổ chức, bộ máy; hướng dẫn thực hiện thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý.

Quyết liệt trong cải cách thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng, doanh nghiệp, thuế, hải quan và cải thiện chỉ số PCI năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tập trung triển khai kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, xây dựng đô thị thông minh; nâng cấp cổng thông tin điện tử, cổng giao tiếp dịch vụ công của tỉnh, các trang thông tin điện tử của các cơ quan đơn vị để phục vụ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực và xử lý nghiêm các vi phạm. Kiên quyết xử lý, khắc phục tình trạng “tham nhũng vặt”, những nhiễu gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Nâng cao hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực, trước hết là trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện nghiêm trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu. Tiếp nhận, giải quyết kịp thời và công khai kết quả giải quyết phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp. Tăng cường kiểm tra, rà soát giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, dư luận xã hội quan tâm.

### **3.5. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hội nhập quốc tế**

Bảo vệ an ninh trên toàn tuyến biên giới, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động

chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để bị động, bất ngờ, không để hình thành, công khai các tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Khắc phục các điểm đen về tai nạn giao thông, các điểm mất trật tự an toàn giao thông có nguy cơ xảy ra. Tập trung rà soát công tác bảo đảm phòng cháy, chữa cháy, nhất là cơ sở sản xuất, hộ gia đình; tổ chức diễn tập, nâng cao ý thức phòng cháy, chữa cháy cho người dân.

### 3.6. Về thông tin truyền thông và công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin truyền thông theo hướng công khai, minh bạch, kịp thời và hiệu quả, khơi dậy tinh thần nỗ lực, phấn đấu, năng động, sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ vào mọi mặt đời sống xã hội nhằm tận dụng hiệu quả các cơ hội từ những thay đổi mạnh mẽ, nhanh chóng của khoa học và công nghệ và cuộc cách mạng 4.0. Chú trọng phủ sóng phát thanh, truyền hình tiếng dân tộc thiểu số tới các vùng sâu, vùng xa, biên giới. Thông tin đầy đủ kịp thời về các vấn đề được dư luận, xã hội quan tâm. Tăng cường gặp gỡ, đối thoại, nhất là về cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa IX, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TT.HĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT.



**Trần Ngọc Trai**